**TÀI LIỆU**

**Đánh giá tổng thể kết quả triển khai của Thành phố Hồ Chí Minh**

**và 10 tỉnh có nguy cơ không hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch**

**(Nam Định, Thái Bình, Thái Nguyên, Bình Phước, Đồng Nai, Kiên Giang, Ninh Thuận, Phú Thọ, Quảng Nam, Thanh Hóa)**

*(Số liệu đánh giá tính đến ngày 11/11/2024)*

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 11 năm 2024*

**I. VỀ DỊCH VỤ CÔNG**

**1. Bộ chỉ số đánh giá chất lượng theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022):**

***1.1. Điểm đánh giá chung:***

- ***07 địa phương*** có điểm đánh giá đạt loại tốt (*Bình Phước – 87/100; Thái Nguyên – 84,5/100; Bình Dương – 83,2/100; Thanh Hóa – 82,7/100; Kiên Giang – 82,3/100; Nam Định – 82,3/100; Quảng Nam – 80/100*).

- ***02 địa phương*** đạt điểm khá: Phú Thọ (*77,6/100 điểm*), Ninh Thuận (*71/100* *điểm*).

- ***03 địa phương*** đạt điểm trung bình:

+ Thái Bình: 66,6/100 điểm – đứng thứ 55/63 toàn quốc.

+ Đồng Nai: 65,8/100 điểm – đứng thứ 56/63 toàn quốc.

+ Thành phố Hồ Chí Minh: 65,2/100 điểm – đứng thứ 58/63 toàn quốc.

***1.2. Tỷ lệ số hóa hồ sơ:***

**- 08 địa phương** có điểm đánh giá khá và tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử tương đối tốt:

+ Thanh Hóa: 19,8/22 điểm, tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt 95,70%, đứng thứ 1/63 toàn quốc.

+ Bình Dương: 18,2/22 điểm, tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt 88,7%, đứng thứ 6/63 toàn quốc.

+ Bình Phước: 17,9/22 điểm, tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt 78,21%, đứng thứ 07/63 toàn quốc.

+ Thái Nguyên: 17,1/22 điểm, tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt 69,11%, đứng thứ 15/63 toàn quốc.

+ Phú Thọ: 16,6/22 điểm, tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt 85,92%, đứng thứ 20/63 toàn quốc.

+ Nam Định: 16,3/22 điểm, tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt 79,3%, đứng thứ 26/63 toàn quốc.

+ Quảng Nam: 16,2/22 điểm, tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt 83,83%, đứng thứ 30/63 toàn quốc.

+ Kiên Giang: 16,2/22 điểm, tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt 72,29%, đứng thứ 31/63 toàn quốc.

+ Thái Bình: 15,5/22 điểm, tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt 72,23%, đứng thứ 41/63 toàn quốc.

**- 03 địa phương**  có điểm đánh giá thấp và tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử thấp:

+ Ninh Thuận: 14,5/22 điểm, tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt 60,95%, đứng thứ 50/63 toàn quốc.

+ Thành phố Hồ Chí Minh: 11,5/22 điểm, tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt 45,68%, đứng thứ 57/63 toàn quốc.

+ Đồng Nai: 9,4/22 điểm, tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt 31,56%, đứng thứ 61/63 toàn quốc.

***2. Về triển khai 02 TTHC liên thông***

- Địa phương có số lượng hồ sơ nhiều: Thanh Hóa (*khai sinh: 19.000 hồ sơ, khai tử: 4.513 hồ sơ – đứng thứ 2 toàn quốc*); Nam Định (*khai sinh: 9.310 hồ sơ, khai tử: 2.880 hồ sơ – đứng thứ 4 toàn quốc*)

- Địa phương có số lượng hồ sơ thấp: Đồng Nai (*khai sinh: 2.284, khai tử: 454 hồ sơ – đứng thứ 45 toàn quốc*); Bình Phước (*khai sinh: 679 hồ sơ, khai tử: 138 hồ sơ – đứng thứ 58 toàn quốc*).

**II. VỀ SỐ HÓA DỮ LIỆU:**

***1. Dữ liệu hộ tịch:*** Căn cứ báo cáo số liệu của Bộ Tư pháp, tính đến ngày 11/11/2024, trên toàn quốc đã có 15 địa phương hoàn hành, 18 địa phương cơ bản đã hoàn thành, trong đó:

- **Thành phố Hồ Chí Minh:** đã số hóa 12,8 triệu hồ sơ (tỷ lệ 100%)

- **Tỉnh Bình Dương** cơ bản hoàn thành số hóa với 1.070.426 dữ liệu (tỷ lệ 100%)

**- 10 địa phương có nguy cơ không hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch trong năm 2024:**

+ Quảng Nam: Đã số hóa trên nền dân cư 1.459.393 dữ liệu (25%). Hiện đang vướng mắc về thủ tục đấu thầu mua máy scan phục vụ lưu trữ bản ảnh.

+ Đồng Nai: Đã số hóa trên nền dân cư 1.577.368 dữ liệu (53%). Hiện đang xin UBND tỉnh bố trí kinh phí scan trang sổ. Dự kiến năm 2025 mới hoàn thành số hoá.

+ Thanh Hóa: Đã số hóa trên nền dân cư 2.158.339 dữ liệu (65%). Chưa có kinh phí scan trang sổ.

+ Phú Thọ: Đã số hóa trên nền dân cư 1.183.349 dữ liệu (70%). Chưa có kinh phí scan trang sổ.

+ Thái Nguyên: Đã số hóa trên nền dân cư 1.113.017 dữ liệu (85%). Chưa có kinh phí scan trang sổ.

+ Thái Bình: Đã số hóa trên nền dân cư 1.455.595 dữ liệu (80%). Chưa có kinh phí để nhập dữ liệu vào phần mềm 158 của Bộ Tư pháp và kinh phí scan trang sổ.

+ Nam Định: Đã số hóa được 20.657 dữ liệu (1%). Hiện mới số hóa xong ở STP, huyện xã đang đấu thầu (dự kiến chỉ hoàn thành giai đoạn 1 (2016-2018). Giai đoạn 2 từ 2006 - 2015 không xong.

+ Ninh Thuận: Đã số hóa được 125.003 dữ liệu (16%). Hiện mới hoàn thành scan trang sổ, chậm hoàn thành số hóa.

+ Bình Phước: Đã số hóa trên nền dân cư và nhập dữ liệu vào phần mềm 158 Bộ Tư pháp với 1.183.349 dữ liệu (100%). Đã bố trí 6,8 tỷ đồng để thực hiện số hóa scan dữ liệu hộ tịch theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

+ Kiên Giang: Chưa triển khai số hóa do chưa bố trí kinh phí để triển khai.

***2. Dữ liệu đất đai***

***2.1.*** **03** địa phương (*Nam Định, Thái Bình, Thái Nguyên*) là **03/16 địa phương đã hoàn thành** số hóa dữ liệu đất đai.

Tỉnh Bình Dương cơ bản hoàn thành số hóa: 814.438/896.556 dữ liệu đất đai (đạt tỷ lệ 90,84%) của 9 đơn vị cấp huyện.

***2.2.*** Đối với 08 địa phương chưa hoàn thành số hóa dữ liệu:

- Bình Phước: Đã số hóa được dữ liệu đất đai của 9/11 huyện, thị xã. Đã số hóa dữ liệu đối với đối với 727.724 /828.595 thửa đất trên địa bàn tỉnh, đạt 88%, còn lại 100.871 hồ sơ chưa thực hiện.

- Đồng Nai: Đã hoàn thành số hoá và xây dựng CSDL địa chính cho 11/11 đơn vị hành chính cấp huyện (liên thông 3 cấp tỉnh, huyện, xã). Tổng số thửa đất hiện tại đất đang vận hành trong CSDL là 1.894.113 thửa. Số thửa đã có cả dữ liệu không gian và thuộc tính là 1.737.804 thửa.

- Kiên Giang: Đã hoàn thành số hoá và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đối với 06/15 đơn vị cấp huyện với thửa đất hiện tại đang vận hành trong cơ sở dữ liệu tập trung có đã có hồ sơ quét là 478.254 thửa.

- Ninh Thuận: đã tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai của 26/31 xã, phường được đánh giá cơ bản đạt yêu cầu, còn lại 05 xã đang xây dựng đưa vào vận hành cuối năm 2024. Đã làm sạch cơ sở dữ liệu địa chính 26 xã, phường đạt yêu cầu, đang triển khai vận hành trên Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh (Dữ liệu không gian nền 26 bộ dữ liệu, Dữ liệu không gian địa chính 164.683 thửa, Dữ liệu thuộc tính địa chính 164.683 thửa, Dữ liệu hồ sơ quét 54.530 thửa, Sổ địa chính điện tử 57.676 thửa, Siêu dữ liệu địa chính 26 bộ); Riêng 05 xã còn lại (Dữ liệu không gian nền 05 bộ dữ liệu, Dữ liệu không gian địa chính 20.333 thửa, Dữ liệu thuộc tính địa chính 20.333 thửa, Dữ liệu hồ sơ quét 5.188 thửa, Siêu dữ liệu địa chính 05 bộ) đã gửi đơn vị tư vấn kiểm tra nghiệm thu chất lượng sản phẩm.

- Phú Thọ: hoàn thành xây dựng dữ liệu đất đai tại 01/13 đơn vị cấp huyện, đã phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán và triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính tại 04/13 địa bàn, lộ trình hoàn thành trong năm 2024; 08 địa bàn còn lại lộ trình hoàn thành trong năm 2025.

- Quảng Nam: đã hoàn thành giai đoạn 1 tại 48 xã phường thuộc 5 huyện, thành phố với 646.312 thửa đất. Dự án giai đoạn 2: Hoàn thành đo đạc 03 phường thị xã Điện Bàn (Vĩnh Điện, Điện Nam Đông, Điện Nam Trung)/ 13 huyện, thị xã, thành phố và các xã còn lại của giai đoạn 1. Tổng số thửa đã đo được: 14. 768/ 1.007.641

- Thanh Hóa: Đến nay, đã xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính được 85/558 xã thuộc 04 huyện (Triệu Sơn, Yên Định, Hà Trung, Thiệu Hóa).​

- Thành phố Hồ Chí Minh: Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố đã có Công văn số 8823/VPĐK-KTĐC ngày 23 tháng 9 năm 2023 triển khai đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố Thủ Đức và 21 quận, huyện và các Phòng chuyên môn có liên quan, các hồ sơ nhận từ ngày 01 tháng 6 năm 2023 đến ngày 07 tháng 8 năm 2024 với số lượng 1.411.594/2.440.006 thửa đất trong cơ sở dữ liệu đất đai chiếm tỷ lệ 57,8%. Hiện nay đang tiếp tục rà soát, làm sạch cơ sở dữ liệu, đồng thời sẵn sàng phối hợp với PC06 để thực hiện theo kế hoạch của Đề án 06 của 22 đơn vị cấp huyện.

**III. VỀ TRIỂN KHAI SỔ SỨC KHỎE ĐIỆN TỬ VÀ CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP TRÊN ỨNG DỤNG VNEID**

***1. Sổ sức khỏe điện tử:***

Trên cơ sở triển khai tích hợp sổ sức khỏe điện tử trên VNeID tại 63/63 địa phương, UBND 12 đơn vị đã có kết quả triển khai cụ thể:

- Thành phố Hồ Chí Minh: tích hợp 1.086.568 sổ – đứng thứ 2 toàn quốc

- Nam Định: tích hợp 502.803 sổ – đứng thứ thứ 3 toàn quốc

- Thanh Hóa: tích hợp 360.362 sổ – đứng thứ thứ 10 toàn quốc

- Đồng Nai: tích hợp 356.719 sổ – đứng thứ thứ 11 toàn quốc

- Bình Dương: tích hợp 326.811 sổ - đứng thứ 12 toàn quốc

- Kiên Giang: tích hợp 275.152 sổ – đứng thứ thứ 17 toàn quốc

- Thái Bình: tích hợp 250.884 sổ – đứng thứ thứ 20 toàn quốc

- Phú Thọ: tích hợp 166.979 sổ – đứng thứ thứ 31 toàn quốc

- Bình Phước: tích hợp 135.809 sổ – đứng thứ thứ 40 toàn quốc

- Thái Nguyên: tích hợp 128.294 sổ – đứng thứ thứ 43 toàn quốc

- Quảng Nam: tích hợp 109.193 sổ– đứng thứ 53 toàn quốc

- Ninh Thuận: tích hợp 64.880 sổ – đứng thứ 61 toàn quốc

Đối với các cơ sở KCB đã liên thông dữ liệu lên cổng giám định BHYT của BHXH, theo thống kê của BHXH, tính đến ngày 05/11/2024, đã có **07 địa phương hoàn thành 100%** (*Ninh Thuận 79/79 CSKCB, Bình Phước – 128/128 CSKCB, Thái Nguyên – 222/222 CSKCB, Phú Thọ - 272/272 CSKCB, Nam Định – 291/291 CSKCB, Bình Dương – 172/172 CSKCB, Kiên Giang – 187/187*). 05 địa phương vẫn còn các cơ sở khám chữa bệnh ký hợp đồng BHYT chưa hoàn thành đẩy dữ liệu lên cổng giám định BHYT của Bảo hiểm Xã hội gồm: Đồng Nai (còn 13 cơ sở), Thành phố Hồ Chí Minh (còn 33 cơ sở), Thái Bình (còn 01 cơ sở), Thanh Hóa (còn 06 cơ sở), Quảng Nam (còn 03 cơ sở).

Đề nghị Đ/c Chủ tịch UBND các tỉnh chỉ đạo Sở Y tế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh đôn đốc các cơ sở khám chữa bệnh ký hợp đồng BHYT còn lại khẩn trương đẩy dữ liệu lên cổng giám định BHYT của BHXH.

***2. Cấp phiếu lý lịch tư pháp***

- Đã có **47 địa phương** trên toàn quốc chính thức triển khai cấp phiếu Lý lịch Tư pháp trên ứng dụng VNeID, cụ thể: 07 địa phương đã chính thức triển khai *(Thanh Hóa, Nam Định, Bình Phước, Phú Thọ, Quảng Nam,* *Thành phố Hồ Chí Minh, Ninh Thuận).* Tỉnh Bình Phước đã hoàn thành thử nghiệm, sẽ chính thức triển khai từ ngày 01/11/2024.

- 04 địa phương còn lại đang tiến hành thử nghiệm: Thái Bình, Đồng Nai, Thái Nguyên, Kiên Giang.

**IV. VỀ AN NINH, AN TOÀN:**

***1. 05 địa phương hiện*** ***đang thuê hạ tầng tại VNPT*** *(Quảng Nam, Phú Thọ, Thái Bình, Kiên Giang, Đồng Nai)* đều có những tồn tại về an ninh an toàn như nhau, điển hình như: ***(1)*** Cán bộ một cửa của bất kỳ đơn vị nào cũng có thể xem được kho công dân của toàn tỉnh, dẫn tới cán bộ một cửa có thể dùng thông tin này để tra cứu thông tin chi tiết của một công dân thông qua dịch vụ mã 037 (tra cứu thông tin dân cư); ***(2)*** Tài khoản quản trị vẫn có tính năng tra cứu thông tin dân cư; ***(3)*** chưa có nhật ký đăng nhặp cho tài khoản cán bộ; ***(4)*** Lỗ hổng trong việc phân quyền truy cập các tính năng, ứng dụng, cho phép khai thác, thu thập tập tin đính kèm hồ sơ, kho dữ liệu có trên hệ thống hoặc cho phép cán bộ một cửa vẫn thực hiện được thao tác của chức năng quản trị hoặc cán bộ đơn vị bất kỳ có thể xem được chi tiết hồ sơ của đơn vị khác; ***(5)*** Tài khoản quản trị ứng dụng, tài khoản cán bộ một cửa không có chức năng giới hạn địa chỉ IP đăng nhập, xác thực đa nhân tố, không thiết lập lưu trữ lịch sử đăng nhập/thay đổi mật khẩu; ***(6)*** Chưa thực hiện phân quyền truy cập vào kho hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của người dân (Họ tên, Ngày tháng năm sinh, Số CCCD) dẫn đến nguy cơ lộ mất thông tin cá nhân người dùng; ***(7)*** Chưa thực hiện mã hoá thông tin đăng nhập, thông tin phản hồi (Response) trả về theo giao thức http.

***=> Ngày 02/10/2024, VNPT đã có công văn số 3295/VNPTIT-ATTT gửi C06 về việc khắc phục các tồn tại trong quá trình kiểm tra. C06 đã phối hợp các đơn vị tiến hành kiểm tra lại, kết quả VNPT đã khắc phục*** ***các tồn tại đã phát hiện.***

***2. 06 địa phương*** ***tự vận hành, quản trị hệ thống thông tin của tỉnh:***

- 06 địa phương (*Nam Định, Thanh Hóa, Ninh Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Phước, Thái Nguyên*) qua kiểm tra, đánh giá còn tồn tại một số lỗi cấu hình chưa đảm bảo an ninh an toàn thông tin, một số tiêu chí về ANAT theo công văn 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 và 708/BTTTT-CATTT ngày 02/03/2024 chưa được hoàn thành.

***=> Hiện nay, 06 địa phương trên đã phối hợp Tổ Công tác khắc phục các tồn tại đã phát hiện.***

**V. VỀ KINH PHÍ TRIỂN KHAI**

**1. Tỉnh Bình Phước:** Căn cứ các nhiệm vụ thường xuyên của Đề án 06/CP, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí năm 2024 cho Công an tỉnh số tiền 250 triệu đồng để triển khai thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên; đối với các sở, ban, ngành, địa phương Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí theo phân cấp để các sở, ngành, địa phương chủ động cân đối kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Dự án đầu tư trang thiết bị Công nghệ thông tin phục vụ nâng cấp, hoàn thiện hệ thống hạ tầng thông tin của tỉnh giai đoạn 2022-2025 đã chi thực hiện dự án năm 2024 với 146 tỷ đồng;

- UBND tỉnh đã có Quyết định số 1491/QĐ-UBND ngày 02/10/2024 về bố trí kinh phí thực hiện số hóa hồ sơ hộ tịch giao Sở Tư pháp 6,8 tỷ đồng thực hiện dự án số hóa theo quy định. Đồng thời duyệt chi 910 triệu đồng cho lực lượng Công an tỉnh mua sắm trang thiết bị phục vụ Đề án 06.

- Hiện tỉnh chưa có nhu cầu đăng ký vốn bổ sung từ Trung ương

**2. Đồng Nai:** Năm 2024 đã cấp kinh phí chi thường xuyên là 11.516 triệu đồng, trong đó lực lượng Công an là 4.741 triệu đồng, Sở Tài nguyên và Môi trường 5.550 triệu đồng, Sở Thông tin và Truyền thông 1.699 triệu đồng.

**3. Kiên Giang:** Đã tham mưu UBND tỉnh cấp 15.498.275.000 cho các nhiệm của Đề án 06

**4. Nam Định:**

Uỷ ban nhân dân tỉnh Nam Định đã bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 từ nguồn ngân sách tỉnh để triển khai thực hiện dự án mua sắm trang thiết bị thực hiện Đề án 06/CP với tổng số tiền là 30 tỷ đồng.

Tổng kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025, nguồn ngân sách tỉnh bố trí cho các dự án khối ngành an ninh là 323,123 tỷ đồng; riêng 6 tháng đầu năm 2024 đã giao chi tiết là 13,5 tỷ đề đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp trụ sở, mua sắm trang thiết bị bảo đảm điều kiện làm việc cho công an các cấp góp phần nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06/CP.

**5. Ninh Thuận:** UBND tỉnh đã bố trí 17,8 tỷ cho các nhiệm vụ của Đề án (trong đó, 16 tỷ cho Sở Thông tin và Truyền thông, 1,8 tỷ cho Sở Tư pháp )

 **6. Phú Thọ:**

Bố trí kinh phí từ nguồn thường xuyên phục vụ công tác triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024 gồm:

- Bố trí 7.500 triệu đồng để duy trì mạng diện rộng của tỉnh kết nối các cơ quan hành chính nhà nước từ tỉnh đến cơ sở; hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu LGSP của tỉnh; cổng dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử trong cơ quan Nhà nước của tỉnh.

- Bố trí 15.690 triệu đồng cho công tác an ninh, trong đó có nội dung chi phục vụ hoạt động của Tổ công tác Đề án 06.

- Bố trí 2.050 triệu đồng phục vụ triển khai Luật Căn cước và thực hiện mô hình điểm Đề án 06.

**7. Quảng Nam:** Trong năm 2024, tỉnh đã bố trí trong dự toán cho các sở, ngành và các huyện, thị xã, thành phố để thực hiện Đề án phát triển ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền số giai đoạn 2021-2025, bảo đảm triển khai Đề án 06: Khối tỉnh – 21.020 triệu đồng, khối huyện – 60.000 triệu đồng, bổ sung thêm công an tỉnh phục vụ hoạt động triển khai Đề án 06 – 2.000 triệu đồng

**8. Thái Bình:** đã bố trí kinh phí cho các đơn vị để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 với tổng số tiền là 6.633 triệu đồng, gồm: bố trí cho Công an tỉnh 2.079 triệu đồng và lồng ghép nguồn vốn trong chi thường xuyên cho 6 sở là 4.554 triệu đồng

**9. Thái Nguyên:** hiện đang đề xuất UBND tỉnh cấp kinh phí triển khai Đề án theo hướng dẫn của Trung ương.

**10. Thanh Hóa:** Năm 2024 bổ sung dự toán cho Công an tỉnh thực hiện Đề án 06 trong dự toán chi thường xuyên: 2.100.000.000 đồng. Để tăng cường cơ sở vật chất cho lực lượng Công an các cấp đảm bảo điều kiện thực hiện Đề án 06, UBND tỉnh đã có Tờ trình số 93/TTr-UBND trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trường đầu tư dự án: Mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án số 06 cho lực lượng Công an Thanh Hóa, với tổng mức đầu tư không quá 59.581.000.000 đồng *(kinh phí cho toàn Đề án trên địa bàn tỉnh chưa có báo cáo)*

**11. Thành phố Hồ Chí Minh:** Ngày 12 tháng 12 năm 2023, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 5758/QĐ-UBND về giao dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2024; trong đó, bố trí dự toán năm 2024 cho Công an Thành phố, các sở, ngành Thành phố là 29.297.561.000 đồng để mua sắm các trang thiết bị như máy tính, máy in, máy scan, máy quét mã vạch,… trong đó, CATP là 21 tỷ. Riêng kinh phi cho ubnd quan huyện can đối đi toan theo quy định

**VI. TRIỂN KHAI 19 MÔ HÌNH ĐIỂM:**

**1. Bình Phước:** đã đăng ký và triển khai 19/19 mô hình.

**2. Đồng Nai:** đã đăng ký và triển khai 15/19 mô hình.

**3. Kiên Giang:** đã đăng ký và triển khai 15/19 mô hình.

**4. Nam Định:** đã đăng ký 19/19 mô hình.

**5. Ninh Thuận:** đã đăng ký và triển khai 11/19 mô hình.

**6. Phú Thọ:** đã đăng ký và triển khai 15/19 mô hình.

**7. Quảng Nam:** đã đăng ký và triển khai 14/19 mô hình.

**8. Thái Bình:** đã triển khai 13/19 mô hình; 05 mô hình căn cứ tình hình thực tế, tỉnh sẽ tiếp tục triển khai thực hiện đảo bảo phù hợp với đặc thù của địa phương.

**9. Thái Nguyên:** đã đăng ký và triển khai 16/19 mô hình.

**10. Thanh Hóa:** đã đăng ký và triển khai 14/19 mô hình

**11. Thành phố Hồ Chí Minh:** đã đăng ký và triển khai 16/19 mô hình.

**12. Bình Dương:** đã đăng ký và triển khai 19/19 mô hình

**VII. TỒN TẠI, HẠN CHẾ**

**1. Bình Phước:** đang tồn tại 03 vấn đề.

*-* Mới chỉ hoàn thành kết nối nên chưa phát sinh hồ sơ thu nhận cấp phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID

*-* Tỷ lệ thu nhận hồ sơ đối với 02 TTHC liên thông còn thấp

*-* Chưa hoàn thành số hóa dữ liệu đất đai

**2. Đồng Nai:** đang tồn tại 04 vấn đề.

- Tỷ lệ số hóa dữ liệu hộ tịch chưa đạt yêu cầu (50%)

- Tỷ lệ thu nhận hồ sơ đối với 02 TTHC liên thông còn thấp, đứng thứ 45/63 trên cả nước

- Chưa hoàn thành số hóa dữ liệu đất đai

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ giải quyết TTHC còn thấp

**3. Kiên Giang:** đang tồn tại 02 vấn đề.

- Chưa triển khai số hóa dữ liệu hộ tịch

- Chưa hoàn thành số hóa dữ liệu đất đai

**4. Nam Định:** đang tồn tại 01 vấn đề.

- Chưa hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch

**5. Ninh Thuận:** đang tồn tại 04 vấn đề.

- Tỷ lệ số hóa dữ liệu hộ tịch còn thấp

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ giải quyết TTHC còn thấp

- Tỷ lệ tích hợp sổ sức khỏe điện tử trên VNeID còn thấp

- Chưa hoàn thành số hóa dữ liệu đất đai

**6. Phú Thọ:** đang tồn tại 02 vấn đề.

- Tỷ lệ số hóa dữ liệu đất đai còn thấp (hoàn thành xây dựng dữ liệu đất đai tại 01/13 đơn vị cấp huyện)

- Chưa hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch

**7. Quảng Nam:** đang tồn tại 02 vấn đề.

- Tỷ lệ tích hợp sổ sức khỏe điện tử trên VNeID còn thấp: 104.958 sổ trên ứng dụng VNeID – đứng thứ 53/63 toàn quốc

- Chưa hoàn thành số hóa dữ liệu đất đai

**8. Thái Bình:** đang tồn tại 01 vấn đề.

- Điểm đánh giá chất lượng dịch vụ công thấp: 66,6/100 điểm, đứng thứ 55/63

**9. Thái Nguyên:** đang tồn tại 01 vấn đề.

- Chưa có báo cáo tiến độ khắc phục các tồn tại về an ninh an toàn hệ thống thông tin của tỉnh

**10. Thanh Hóa:** đang tồn tại 01 vấn đề.

*-* Chưa hoàn thành số hóa dữ liệu đất đai

**11. Thành phố Hồ Chí Minh:** đang tồn tại 03 vấn đề.

- Điểm đánh giá chất lượng dịch vụ công thấp: 64,3/100 điểm, đứng thứ 58/63

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ giải quyết TTHC còn thấp

- Chưa hoàn thành số hóa dữ liệu đất đai

**VIII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT 02 NHÓM VẤN ĐỀ**

 ***Một là, Về phía các bộ, ngành***

**- Hiện tại Nghị định** quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng **đã được ban hành**, **Bộ Tài chính** tham mưu, trình cấp có thẩm quyền thực hiện phân bổ dự toán chi thường xuyên còn lại trong năm 2024 cho các đơn vị để triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06. Đồng thời, căn cứ Đề xuất của Bộ Tài nguyên và Môi trường để xin ý kiến Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phương án, nguyên tắc, mức hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Trung ương cho các địa phương phục vụ các hoạt động quản lý đất đai.

 - Bộ Y tế, Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Công an chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương bảo đảm nguồn nhân lực, hạ tầng kỹ thuật và các điều kiện cần thiết để thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp, Sổ sức khỏe điện tử qua VNeID hoàn thành trong năm 2024 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và thúc đẩy triển khai Bệnh án điện tử trên địa bàn; khẩn trương hoàn thành triển khai Đề án chuyển đổi số và bệnh án điện tử của Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Chợ Rẫy, đồng thời liên thông dữ liệu giữa Bệnh viện Bạch Mai với các bệnh viện của tỉnh Bắc Ninh, giữa Bệnh viện Chợ Rẫy với các Bệnh viện tỉnh Bình Dương.

 - Bộ Tư pháp rà soát, chuẩn hóa thông tin lý lịch tư pháp trong Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, bảo đảm kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; rút ngắn thời gian cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 487/TB-VPCP ngày 24/10/2024 của Văn phòng Chính phủ và Tổ công tác tại Công văn số 3546/TCTTKĐA ngày 07/10/2024. Đồng thời, đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu ngành tư pháp, tái sử dụng dữ liệu phục vụ đơn giản hóa TTHC.

 - Qua nghiên cứu báo cáo của 11 địa phương, Thư ký Tổ Công tác đã tổng hợp được **64 khó khăn, vướng mắc trong triển khai Đề án 06** thuộc trách nhiệm của **12 bộ, ngành,** đã gửi các đơn vị để nghiên cứu. Thư ký Tổ Công tác đề xuất các bộ, ngành thành viên Tổ Công tác có văn bản hướng dẫn, trả lời các địa phương **trước ngày 20/11/2024** để triển khai thực hiện.

 ***Hai là, Về phía UBND 11 địa phương***

- Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố phát huy trách nhiệm người đứng đầu, quyết liệt chỉ đạo mạnh mẽ hơn nữa, thống nhất nhận thức hành động và tổ chức thực hiện của người lãnh đạo trong chuyển đổi số theo tinh thần “lãnh đạo, chỉ đạo từ trên xuống nhưng tổ chức thực hiện, tháo gỡ vướng mắc từ dưới lên”. Đặc biệt, thực hiện đảm bảo nguyên tắc “05 vấn đề - 04 xuyên suốt - 03 giá trị - 02 nhận thức - 01 quyết tâm” để triển khai thành công Đề án của địa phương mình.

 ***-*** Khẩn trương hoàn thành số hóa và đưa dữ liệu hộ tịch, đất đai đã được số hóa vào tái sử dụng phục vụ cắt giảm thủ tục hành chính (***như Bình Dương, Đồng Nai***). Hoàn thành số hóa và làm sạch dữ liệu về lý lịch tư pháp, án tích, xóa án tích trước 31/3/2025 để đồng bộ, rút ngắn thời gian cấp phiếu và xử lý cho người dân. Quán triệt, tuân thủ đúng quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo quy định; Rà soát, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền, hoặc đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi các quy định, thủ tục hành chính liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý để cắt giảm yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp không hợp lý trong thực hiện thủ tục hành chính.

 *-* Tiếp tục quan tâm, đầu tư phát triển hạ tầng số, nâng cấp, thực hiện đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư công nghệ thông tin, tránh lãng phí ngân sách nhà nước khi Chính phủ đã ban hành Nghị định hướng dẫn sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên; hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, tỉnh kết nối thông suốt với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, các phần mềm nghiệp vụ của Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

*-* Đẩy mạnh việc triển khai nhân rộng 19 mô hình điểm, cách làm hay, sáng tạo của TP Hà Nội (*như thu phí “không đồng”; thuê dịch vụ công nghệ thông tin…*), trong đó, tập trung đối với hồ sơ sức khỏe điện tử, thu thuế khoán hộ gia đình và đẩy mạnh giải pháp triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền nhằm chống thất thu thuế theo Nghị quyết 44/NQ-CP của Chính phủ.

 ***-*** Thành phố Hồ Chí Minh triển khai đồng bộ mô hình chuyển đổi số trong giáo dục. Thường trực Đề án 06 phối hợp với Thành phố Hồ Chí Minh triển khai sử dụng dữ liệu hộ tịch trên VNeID để cắt giảm thủ tục hành chính, báo cáo lộ trình triển khai với Thủ tướng Chính phủ trong tháng 12/2024 để triển khai thí điểm tại Thành phố Hồ Chí Minh trước 31/3/2025, sau đó đánh giá, tổng kết và nhân rộng trên toàn quốc.